

The nominalist turn in theorizing power

Pertti Alasuutari, *European Journal of Cultural Studies*, 13:4, pp. 403-417, 2010.

Cuộc chuyển đổi duy danh trong xây dựng lập lý thuyết về quyền lực

Pertti Alasuutari

Đại học Tampere

Người dịch: TS. Đoàn Thị Tuyền.

Quyền lực là một khái niệm chủ yếu trong nghiên cứu văn hóa. Ví dụ, các qui tắc của Association for Cultural Studies [Hiệp hội nghiên cứu văn hóa], một tổ chức hướng đến thiết lập và thúc đẩy một cộng đồng nghiên cứu văn hóa toàn thế giới, phát biểu rằng:

Với thuật ngữ nghiên cứu văn hóa chúng tôi đề cập đến nghiên cứu liên ngành và đa ngành, đến sự can thiệp đối với các mối tương quan giữa thực hành văn hóa và liên hệ xã hội và tổ chức quyền lực. (Association for Cultural Studies, 2009)

Tương tự, ‘Mục tiêu và ý định’ của Tập san *European Journal of Cultural Studies* [Tập san nghiên cứu văn hóa Châu Âu] đã phát biểu rằng Tập san sẽ ‘tham gia vào các thảo luận có tính phê bình về các tương quan quyền lực liên quan tới phạm vi giới tính, giai cấp, tình dục, tộc người và các điểm vi mô và vĩ mô của xung đột chính trị’.

Tuy nhiên, quyền lực là gì? Thật khó mà định nghĩa được; nó cũng chủ yếu giống như khái niệm là dành cho nghiên cứu văn hóa và các ngành khoa học xã hội nói chung. Cho nên trong nhiều tình huống nó bị bỏ ngỏ không được định nghĩa, mặc định rằng thánh giả đã biết nó nghĩa là gì. Như được nhắc tới trong lời mời viết bài cho hội thảo quốc tế mang tên ‘Power: Forms, Dynamics and Consequences’ [Quyền lực: các dạng thức, động lực học và hệ quả] tổ chức 9/2008 ở Tampere, Phần lan, một bài phát biểu then chốt định hình phần cơ bản của chủ đề đặc biệt này: đối với các nhà khoa học xã hội quyền lực, ở những chừng mực khác nhau, giống như những gì thánh Augustine đã nói về thời gian: nó là trọng tâm các nghiên cứu của chúng ta và chúng ta nghĩ rằng chúng ta biết nó là gì nhưng lại rất khó để giải nghĩa.’

Trong các nghiên cứu văn hóa, Michel Foucault có lẽ đã trở thành nhân vật quan trọng nhất tác động đến tưởng tượng của chúng ta về quyền lực. Ông đã thực sự thách thức giả định thông thường phổ biến mà quyền lực vận hành bằng cách đặt ra các giới hạn cho những khát vọng và ham muốn của chúng ta. Ví dụ, trong vấn đề tình dục ông chỉ ra rằng mạng lưới quyền lực xung quanh nó đã làm cho các chủ thể con người ‘trong phần thể giới của chúng ta’ mong mỏi khao khát sự phơi bày về tình dục, thừa nhận nó để giải phóng khỏi những kiêng kị trước đây, và thật vậy duy trì chế độ quyền lực – hiểu biết – khoái cảm mà thâm nhuần và điều khiển bản năng giới tính hàng ngày (Foucault, 1980[1978]). Mặc dù đã hơn ba thập kỷ trôi qua kể từ khi xuất hiện các nguyên bản có ảnh hưởng lớn về quyền lực của Foucault, Ông tiếp tục

Liên hệ tác giả:
Pertti Alasuutari, Khoa nghiên cứu xã hội, Đại học Tampere, Virta 319, 33014 Tampere, Phần lan. Email: pertti.alasuutari@uta.fi

gây ngạc nhiên với các nhà nghiên cứu suy ngẫm về quyền lực và trao quyền. Trên thực tế, các công trình của Foucault vẫn là thảo luận hợp thời về chủ nghĩa tự do mới. Sự xuất bản gần đây của những bài giảng của ông trong *College de France* (Foucault, 2003a, 2003b, 2005, 2006, 2007, 2008) đã tạo nên một sự phục hồi đáng chú ý với các công trình của ông về quyền lực và sự cai trị, một khối trọn vẹn của sự uyên bác, được biết đến như là các nghiên cứu liên quan tới quyền lực (e.g. Burchell et al., 1991; Dean, 1999, 2002; Dean and Hindess, 1998; Inda, 2005; Rose, 1996, 1999).

Bất chấp sự uyên bác hứa hẹn về quyền lực và sự cai trị, những vấn đề liên quan tới cách hiểu về những gì mà chúng ta ám chỉ là quyền lực vẫn chưa có vẻ gì được giải quyết – ít nhất là không ở trong lề lối được các học giả liên quan thừa nhận rộng rãi. Những cuộc tranh luận như thế – đặc biệt khi được kết nối với nghiên cứu về các dạng thức của quyền lực và sự cai trị – tất nhiên là có lợi và tạo cảm hứng. Hệ quả là những năm gần đây đã chứng kiến một mối quan tâm ngày càng tăng đối với thảo luận quyền lực là gì và nó hoạt động như thế nào. Ví dụ, một tập san mới, *Journal of Power* [Tập chí về quyền lực], đã được ra đời vào năm 2008. Cuộc hội thảo về quyền lực diễn ra năm 2008, mà được dự định tổ chức hai năm một lần. là một ví dụ khác. Sự chú ý được mở rộng dành ưu tiên cho chủ đề quyền lực có lẽ xuất phát từ những cơ chế mới về quyền lực và sự cai trị, trong đó liên tục thách thức những cách hiểu cũ về các mối quan hệ quyền lực. Một cập nhật trong cách hiểu của chúng ta về quyền lực là cần thiết; tuy nhiên, như Mitchell Dean nhấn mạnh trong bài viết của ông về chủ đề này, chúng ta cần tham gia tạo nên các khái niệm mà thỏa mãn được trải nghiệm hiện tại và những gì mới lạ hoặc khác biệt ở trải nghiệm đó, và không cần tuyên bố là phổ biến hay phổ quát. Rút cuộc, những khái niệm và trải nghiệm như vậy có thể thúc đẩy các lý thuyết của chúng ta về quyền lực.

Những bài viết trong số báo đặc biệt này được gắn với công việc ấy. Suy ra từ những lý thuyết về quyền lực đang tồn tại cũng như các dữ liệu dựa trên kinh nghiệm và trải nghiệm sống về cơ chế hiện tại của nó, chúng có đóng góp đáng kể tới việc hiểu các mối quan hệ quyền lực. Dựa trên những bài viết và những xu hướng khác trong việc nghiên cứu và tạo ra các lý thuyết quyền lực tôi biện luận rằng, tiếp theo gợi ý của Foucault để là duy danh (*nominalistic*) liên quan đến quyền lực, chúng ta đang chứng kiến một chiều hướng duy danh. Một lập luận như thế không được tuyệt đối đưa ra trong bất kỳ bài viết nào ở số ra đặc biệt này. Tuy nhiên, cách giải thích này – sẽ được nói chi tiết trong những phần tiếp theo bên dưới – là phù hợp với những luận điểm mà các tác giả đã nêu.

Một số độc giả của chúng tôi có thể đặt câu hỏi thẳng thắn rằng liệu những bài viết trong số ra đặc biệt này có đại diện cho nghiên cứu văn hóa. Đến từ nhiều ngành học khác nhau, các tác giả chắc chắn sẽ viết theo những cách thức và góc nhìn mà không phải là những điều thường thấy trong sự uyên bác về nghiên cứu văn hóa. Tuy nhiên, bởi vì quyền lực nằm ở trọng tâm của nghiên cứu văn hóa, tôi nghĩ rằng sẽ có nhiều điều mà một thính giả của nghiên cứu văn hóa có thể học hỏi từ những bài viết này. Thính thoảng chúng ta cần đặt câu hỏi là chúng ta ám chỉ cái gì khi chúng ta nói rằng đó hoặc đây là, hoặc đây không là các nghiên cứu văn hóa. Cái gì là tiêu chuẩn tuyệt đối cho ‘nghiên cứu văn hóa’? Ngay cả khi định nghĩa nghiên cứu văn hóa chúng ta vẫn nhấn mạnh một cách nghi thức rằng nghiên cứu văn hóa không phải là một ngành học mà là một phương pháp liên ngành hoặc thậm chí là xu hướng chống phương pháp. Liên quan đến điều này, thảo luận phương pháp liên ngành về quyền lực trong những trang viết của tập san *European Journal of Cultural Studies* thách thức sách lược tự chủ của nghiên cứu văn hóa và đề ngó nó cho nhiều cách tiếp cận khác, từng luôn là điểm mạnh của nó giống như là một bước ngoặt.

Từ các lý thuyết nguồn lực tới một quan niệm trọn gói (all-inclusive) về quyền lực

Xuyên suốt lịch sử tranh luận về quyền lực từng công nhận một sự thừa thãi của các hiện tượng và sự kiện có khả năng liên đới với nó. Ở một giới hạn, có sức mạnh không đáng kể và bị ép buộc,

ví dụ mối đe dọa bạo lực trong đó một nhóm hoặc một cá nhân mạnh mẽ có thể hoàn thành công việc theo cách họ muốn. Ở một giới hạn khác, một loạt những biện pháp tinh vi có thể được biện luận là để chỉ dẫn cho các chủ thể hành động (*actor*) cư xử theo cách riêng.

Một câu hỏi trọng tâm của chúng tôi là liệu những dạng thức khác nhau của sự thống trị có hình thành nên những khía cạnh khác nhau của một khái niệm và một hiện tượng đơn lẻ. Ví dụ, trong phát biểu hệ thống nổi tiếng của mình, Max Weber đã định nghĩa quyền lực (*Macht*) như là ‘khả năng có thể xảy ra mà một chủ thể hành động trong phạm vi một quan hệ xã hội sẽ ở vị trí để thực hiện nguyện vọng của chính mình bất chấp sự kháng cự, không tính đến nền tảng trên đó cái khả năng có thể xảy ra này ngừng lại’ (1978: 53) – tuy nhiên với ông, chỉ riêng vũ lực thì không cấu thành quyền lực. Mặc dù Weber công nhận rằng sự đe dọa và việc dùng sức mạnh vũ lực như một cách bảo vệ trật tự xã hội hiện ra ở trong cùng, bạo lực thô bạo là giải pháp cuối khi mà những giải pháp khác đã thất bại. Với lý do đó, Weber đã suy luận, sự hợp pháp hóa quyền lực là câu hỏi có tính phê phán: không có một vài xử sự chấp thuận từ những người khác, thì không có quyền lực.

Cách Weber định nghĩa quyền lực đã từng được gọi là cách tiếp cận phân biệt bởi vì quyền lực, trong trường hợp này, thường được hiểu như là một trò chơi *zero-sum*: một số lượng cố định của quyền lực có thể được phân phát giữa những người tham gia. Nghĩa là, nếu *A* có quyền đối với *B*, để *B* có quyền, *A* phải chịu mất một chút (Mann, 1986). Tuy nhiên, như Parsons đã lưu ý, một định nghĩa như thế giới hạn quyền lực với khía cạnh phân biệt của nó. Có một khía cạnh tập thể thứ hai về quyền lực, nhờ đó những cá nhân chung sức có thể nâng cao quyền lực chung của họ đối với các nhóm thứ ba hoặc trạng thái ban đầu (Parsons, 1960). Như Michael Mann (1986) chỉ ra, trong hầu hết các mối quan hệ xã hội - cả hai khía cạnh của quyền lực – phân biệt và tập thể, hoặc lợi dụng và thực dụng – có hiệu lực đồng thời và hòa quyện vào nhau.

Được so sánh với lý thuyết về quyền lực của Weber and Parson, mà được gọi là các lý thuyết nguồn lực theo nghĩa rằng chúng thừa nhận quyền lực như một nguồn lực mà các chủ thể hành động có thể có trong tầm tay, lý thuyết ‘tính xê dịch (*dislocational*)’ về quyền lực của Foucault mở rộng phạm vi, bởi vì các chủ thể hành động không còn được xem như bên ngoài quyền lực như thể một nguồn lực. Thay vào đó, Foucault thừa nhận bản sắc của chủ thể hành động có liên can đến một mạng lưới các mối quan hệ quyền lực như thể ít nhất là một phần được cấu thành bởi những mối quan hệ đó. Theo Foucault, quyền lực nên được nhìn nhận không phải như một thuộc tính mà là một chiến lược, và ‘một mạng lưới của các mối quan hệ’, ở tình trạng căng thẳng liên tục, trong các hoạt động, hơn là một đặc quyền ai đó có thể chiếm hữu’ (Foucault, 1977: 26). Các mạng lưới như vậy, đặc biệt là các dạng thức được thể chế về phương diện lịch sử có liên quan tới việc thực hiện chức năng của nhà nước, tạo thành những cá nhân và cách chúng ta nhận thức về họ trong xã hội hiện đại Phương Tây.

Dạng thức của quyền lực này tự ngụ ý đến cuộc sống thường nhật trực tiếp mà phân loại đối với cá nhân đó, biểu lộ anh ta bằng chính thuộc tính không thể chia được của anh ta, gắn anh ta với bản sắc của riêng mình, áp đặt một phép tắc chân lý lên anh ta buộc anh ta phải thừa nhận và theo đó những người khác phải nhận ra từ anh ta. Đó là một dạng của quyền lực làm cho các cá nhân trở thành đối tượng. Có hai nghĩa của từ ‘đối tượng’: đối tượng đối với người khác bởi kiểm soát và phụ thuộc; và ràng buộc bản sắc của chính anh ta bởi lương tâm hoặc sự tự biết mình. Cả hai ý nghĩa gợi đến một dạng quyền lực mà chinh phục và tạo ra đối tượng (Foucault, 1982: 781)

Mặc dù lý thuyết cấu trúc về quyền lực được giới thiệu bởi Foucault (Heiskala, 2001) từng tạo bước ngoặt và một chuyển hướng khỏi các lý thuyết trước đó, theo Martin Kusch (1991), ngay cả khái niệm theo học thuyết Foucault có thể được trình bày như là một mối quan hệ giữa *A* và *B* thì chỉ bằng với những gì được thực hiện ở truyền thống có cơ sở vững chắc ở Weber. Nó có thể được thực hiện bằng cách giải thích mối quan hệ giữa *A* và *B* như một mối quan hệ nội tại trong đó một (thái) cực của một quan hệ

không thể được nghĩ đến mà không có nữa kia. Theo cách giải thích của Kusch, *A* và *B* được liên quan với nhau thông qua một cơ chế quyền lực vì thế nó định dạng các bản sắc của cả hai. Nhìn nhận theo cách này, lý thuyết quyền lực của Foucault có thể được xem như là một định nghĩa chính thể luận theo đó cả quyền lực phân biệt và quyền lực tập thể có thể được đề cập như là những trường hợp cá biệt (Heiskala, 2001).

Trong thảo luận về quyền lực, Foucault đặt tên cho các điều kiện cụ thể mà chiếm ưu thế đối với một mối quan hệ để là một mối quan hệ quyền lực. Thứ nhất, ‘mỗi một mối quan hệ quyền lực, ít nhất là ở *tiềm năng* (*in potential*), ngụ ý tới một chiến lược đấu tranh’ (Foucault, 1982: 794). Thứ hai, ông bỏ bạo lực sơ khai (*plain violence*) ra khỏi định nghĩa quyền lực của ông. Điều này là bởi vì một mối quan hệ bạo lực tác động lên cơ thể hoặc sự vật, trong khi một mối quan hệ quyền lực là một phương thức hành động mà tác động lên các hành động của người khác: ‘một hành động chống lại một hành động, dựa trên các hành động đang tồn tại hoặc những hành động mà có thể xuất hiện ở hiện tại hoặc tương lai’ (Foucault, 1982: 789). Hơn nữa, mặc dù không rõ ràng liệu Foucault đã muốn nói như vậy, theo cách giải thích của Kusch, Foucault mặc nhiên công nhận rằng mối quan hệ giữa *A* và *B* là được thể chế và hợp lý hóa ở một mức độ nào đó. Theo Kusch, ông cũng giới hạn phạm vi nghiên cứu ở tầm vĩ mô của những phức cảm chiến lược, mặc dù trong các phân tích theo kinh nghiệm của chính Foucault chúng được kết nối với nhau một cách trơn tru với tình tiết sách lược vi mô. Hence Heiskala gợi ý một khái niệm tinh và rộng hơn về quyền lực, trong đó đề cập đến toàn bộ các mối quan hệ giữa *A* và *B* (tương tự) như là các mối quan hệ quyền lực, không kể liệu chúng là hiện thân của việc đo đếm chiến lược hoặc là thể chế ở bản chất hoặc được hợp lý hóa. Với việc mở rộng đối với cách tiếp cận cấu trúc về quyền lực của Foucault như vậy, ‘mỗi một quan hệ xã hội là một quan hệ quyền lực và, vì vậy, quyền lực thực sự là ở “khắp mọi nơi”’ (Heiskala, 2001: 250).

Không giống với Kusch, có thể được lập luận chắc chắn rằng bản thân Foucault có một khái niệm rộng về quyền lực như vậy trong đầu. Ông có kết nối quyền lực với các tình huống chiến lược và chiến thuật liên quan với chúng, tuy nhiên, ý niệm về chiến lược của ông không đòi hỏi có một nhà chiến lược tinh tảo. Các tình huống chiến lược giống như một hiện tượng nổi bật đối với ông, giống như là được nhắc tới trong đoạn trích sau:

Không có quyền lực mà được thực hành không với một chuỗi mục tiêu và mục đích. Tuy nhiên điều này không có nghĩa rằng nó xảy ra như một kết quả của quyết định hoặc lựa chọn của một chủ thể cá nhân . . . sự hợp lý của quyền lực được đặc trưng bởi các chiến thuật mà thường khá là rõ ràng ở mức độ giới hạn nơi chúng được khắc ghi (thuyết khuyến nho cục bộ về quyền lực), các chiến thuật mà đang trở nên được kết nối, cuốn hút và truyền bá cho nhau, nhưng lại tìm kiếm cơ sở hỗ trợ và điều kiện ở những nơi khác, kết thúc bằng việc hình thành các hệ thống toàn diện: Logic là rất rõ ràng, các mục tiêu có thể đọc ra được, và thật vậy thường là tình huống mà không ai là có ở đó để sáng tạo ra chúng, và một vài người có thể được nói là đã từng đưa chúng vào công thức (Foucault, 1980[1978]: 95)

Thật vậy các tác phẩm của bản thân Foucault cũng thích ứng với cách nhìn cho rằng quyền lực là một hiện tượng trọn gói. Theo nghĩa này, mọi quan hệ xã hội có thể được tiếp cận từ quan điểm của quyền lực – và để thực sự hiểu quyền lực đã hoạt động như thế nào thì điều đó phải được tiến hành:

Sự có mặt khắp nơi của quyền lực: không phải là bởi vì nó có đặc quyền củng cố mọi thứ dưới sự thống nhất vững chắc của nó, mà bởi vì nó được sinh ra tiếp nối, ở mỗi một điểm, hoặc hơn thế là ở mỗi một mối quan hệ từ điểm này đến điểm kia. Quyền lực là ở mọi nơi; không phải bởi vì nó bao gồm mọi thứ, mà bởi vì nó đến từ mọi nơi (Foucault, 1980[1978]: 93)

Trong bài viết về chủ đề này, Gustavs và Clegg đã phát triển tiếp về quan điểm thuộc chính thể luận về quyền lực như vậy. Từ sự ngưỡng mộ của họ đối với hình ảnh đường xoắn ốc kép của AND, họ lập luận rằng các mối quan hệ có thực của đời sống xã hội được viết theo một đường xoắn kép của thời gian, không gian và các diễn ngôn bên quanh bản sắc, vốn, và các thực hành. Hai chuỗi cơ bản này được kết nối bởi những mao mạch thông qua đó các mối quan hệ quyền lực lan tỏa. Về quyền lực họ đề cập đến một số lượng hạn chế các cách thức của việc dựng hoặc phá bỏ tổ chức xảy ra trong mọi dạng thức của quan hệ xã hội. Theo họ, bởi vì mỗi một phương thức của việc tổ chức đó có thể được làm sáng tỏ chỉ dưới dạng những cái khác mà nó đấu tranh với, và thật vậy quyền lực đấu tranh là một thuộc tính nổi cộm chủ yếu của mọi quan hệ xã hội.

Những khái niệm chính thể luận về quyền lực mà chịu ảnh hưởng bởi Foucault như vậy bị phê phán thường thì ở chỗ cho là không có khả năng cung cấp một định nghĩa rõ ràng về quyền lực. Nếu mọi quan hệ xã hội có thể xem là quan hệ quyền lực hoặc có thể được biện luận là để có một khía cạnh quyền lực, khái niệm ấy mất đi ý nghĩa hoặc trải nghiệm được thổi phồng của nó. Nói về quyền lực cũng trở nên tương tự như nói về các hệ thống xã hội và tương tác của con người trong các dạng thức khác nhau. Đây là nơi mà chiều hướng duy danh trong tạo lập lý thuyết về quyền lực trở thành hiện thực.

Cách tiếp cận duy danh

Foucault đã nhận ra các vấn đề liên quan tới việc đưa ra một định nghĩa bao quát về quyền lực và tương tượng về nó như một cái thống nhất, như là một sự vật riêng rẽ ngoài kia trong thế giới. Như ông đã phát biểu trong bài giảng của mình vào ngày 8 tháng 3 năm 1978:

Tôi biết rõ rằng có người nói tất cả những gì chúng ta làm khi nhắc đến quyền lực là phát triển một bản thể luận vòng tròn và nội tại về quyền lực. (Foucault, 2007: 247–8)

Đó là tại sao đôi khi ông viết ‘Quyền lực’ trong những dấu ngoặc có vẻ hăm dọa, do vậy mà duy trì khoảng cách với nó như thể một khái niệm phân tích. Thay vì tạo ra một bản thể học về quyền lực, ông gợi ý tới một cách tiếp cận trên danh nghĩa:

Và ‘quyền lực’, tới mức là thường trực, lặp lại, trì trệ, và tự sản sinh, chỉ là tác động toàn diện nảy sinh từ toàn bộ những tính lưu động này, sự trùng khớp dựa trên cơ sở từng cái một và lần lượt tìm kiếm nắm giữ xu hướng của chúng. Một thứ cần phải trên danh nghĩa, không còn nghi ngờ gì: quyền lực không phải là một thể chế, và không phải là một cấu trúc; nó cũng không phải là một sức mạnh cụ thể được phú cho chúng ta; nó là một cái tên qui cho cho một tình huống chiến lược phức tạp trong một xã hội cụ thể. (Foucault, 1980[1978]: 93)

Một trong những lý do khiến Foucault đấu tranh và giữ khoảng cách với việc nhìn nhận quyền lực như một khái niệm phân tích, hướng tới định nghĩa một khía cạnh thực tế, là ở chỗ ông nhận ra bằng cách nào các ý niệm về quyền lực là phần mục tiêu trong các phân tích của ông. Giống như những khái niệm khác được các nhà khoa học xã hội sử dụng, quyền lực bị ‘làm ô uế’ bởi sử dụng ‘công việc’. Theo cách giải thích nổi tiếng của Anthony Giddens, sự ô uế như vậy là hậu quả của việc tồn tại một dạng thức cá biệt của một chu kỳ xã hội: một khi các khái niệm xã hội học được hình thành, chúng thấm trở lại thế giới thường nhật và thay đổi cách mọi người nghĩ. Theo đó, tri thức khoa học xã hội về xã hội sẽ thay đổi các hoạt động con người. Giddens (1987) gọi quan hệ biện chứng giữa tri thức khoa học xã hội và các thực hành của con người là ‘luận giải kép’ (*double hermeneutic*).

Trong trường hợp của quyền lực, theo phân tích của Foucault, có vẻ rõ ràng là như vậy, những ảnh hưởng từng được lan tỏa chủ yếu từ những ý niệm thể tục về quyền lực tới các khoa học xã hội, mà đã xem chúng như là đương nhiên và vì thế không nghi ngờ những ý niệm chủ đạo về quyền lực mà thực sự đóng vai trò như là một phần của cơ chế thống trị. Theo Foucault (1980[1978]), điều này có thể được thấy trong vị trí chủ đạo của ý niệm pháp lý về quyền lực, trong đó giảm thiểu quyền lực với phân tích cực, không có khả năng làm cái gì hơn là nói không và giảm toàn bộ mô hình của sự thống trị, sự phục tùng, và sự đầu hàng trước tác động của sự vâng lời. Lý do tại sao nó từng được chấp nhận rộng rãi, ghi nhớ trong đầu ở cả người bình thường và các nhà khoa học, chính là ở chỗ nó rất tiện lợi:

Tại sao ý niệm pháp lý về quyền lực, liên quan như thế nó làm sao lãng mọi thứ mà tiến về phía có hiệu lực hữu ích, có tài soay sở chiến lược, và có sự dứt khoát, lại được chấp nhận dễ dàng? . . . Tại sao triển khai quyền lực lại bị giảm thiểu đơn giản tới thủ tục luật lệ về sự cấm chỉ?

Cho phép tôi đề xuất một lý do mang tính chiến lược và tổng quát mà có vẻ là hiển nhiên: quyền lực có thể chịu đựng được được chỉ với điều kiện nó giấu giếm một phần quan trọng của bản thân nó. Thành công của nó tỷ lệ thuận với khả năng che giấu đối với chính các cơ chế của nó. Liệu quyền lực có được chấp nhận nếu nó hoàn toàn là yếm thế? Với nó, (giữ) bí mật không nằm trong bản chất của sự lạm dụng; nó là không thể thiếu được đối với quá trình hoạt động của nó. Không phải chỉ bởi vì quyền lực áp đặt việc giữ bí mật đối với những ai nó thống trị, mà bởi vì có lẽ là gần như tuyệt đối cần thiết cho cái sau: liệu họ có chấp nhận nó nếu họ không coi nó như một giới hạn không đáng kể đặt trên dục vọng của họ, bỏ lại một đơn vị đo sự tự do – song không đáng kể– không bị đụng chạm? quyền lực giống như một giới hạn thuần túy tấn công sự tự do, ít ra là trong xã hội của chúng ta, là dạng thức chung của tính chất có thể chấp nhận được của nó. (Foucault, 1980[1978]: 86)

Theo Foucault, một lý do cho vị trí thống trị của ý niệm pháp lý về quyền lực là sự thật lịch sử: những thể chế to lớn của quyền lực được phát triển ở thời Trung cổ ở Châu Âu hoạt động giống như là một nguyên tắc của quyền lợi mà tốt hơn mọi tuyên bố không giống nhau về các quyền lực đang xung đột, do đó biện minh cho vị trí của chúng bằng nhận diện nguyện vọng của nó với luật lệ, và hành động thông qua các cơ chế về sự cấm chỉ và phê chuẩn:

Luật lệ không đơn giản chỉ là một thứ vũ khí được vận dụng khéo léo bởi những ông vua; đó chính là phương thức biểu lộ của hệ thống quân chủ và đồng thời là một dạng thức của tính chất có thể chấp nhận của quyền lực. Ở các xã hội phương tây từ thời Trung cổ, các thực hành quyền lực từng luôn được dựng thành công thức dưới dạng luật.

Bất chấp những cố gắng được thực hiện sau này để thoát khỏi phạm vi ảnh hưởng pháp lý từ thể chế quân chủ và để giải thoát cán sự của chính quyền khỏi pháp lý, theo Foucault sự biểu trưng quyền lực vẫn là then chốt trong hệ thống đó. Quá trình hoạt động của những phương pháp mới của quyền lực

là không được đảm bảo bởi quyền lợi nhưng bởi kỹ thuật, không bởi luật lệ mà bởi tiêu chuẩn hóa, không bởi sự trừng phạt mà bởi quyền năng, những phương pháp mà được sử dụng trên mọi cấp độ và trong các dạng thức mà vượt ra khỏi phạm vi nhà nước và bộ máy của nó. (Foucault, 1980[1978]: 89)

Cho tới tận bây giờ sự biểu trưng của quyền lực tồn tại dưới dạng bùa mê của chế độ quân chủ, bởi vì nó phục vụ cho sự hợp pháp hóa của các cơ chế mới của quyền lực: ‘trong suy luận và phân tích chính trị, chúng ta vẫn không gạt nó ra khỏi hình tượng ông vua’ (Foucault, 1980[1978]: 88–9).

Thảo luận của Foucault về biểu trưng pháp lý của quyền lực đã làm sáng tỏ việc bằng cách nào các ý niệm quyền lực phải được xem xét như là phần việc của các cơ chế của nó. Tuy nhiên, việc đưa vào công thức như vậy đặt ra một câu hỏi là khi nào định nghĩa về quyền lực của nhà nghiên là khác biệt hay không có thành kiến. Quyết định của Foucault để gọi ý một chuyển hướng tiếp cận duy danh có thể được thấy trong ý nghĩa này.

Một cách diễn giải theo phương pháp luận dân tộc học

Một mặt giải pháp của Foucault có thể được hiểu như là phương pháp luận dân tộc học. Nghĩa là một nhà phương pháp luận dân tộc học có thể nói rằng sẽ là vô ích hay có hại khi một nhà xã hội học cố gắng định nghĩa ‘quyền lực’ thực sự là gì, bởi vì nhiệm vụ của một nhà xã hội học là để nghiên cứu ‘các phương pháp dân tộc học’ được các thành viên của xã hội sử dụng để hiểu thế giới và sự tương tác trong đó họ có liên quan. Theo cách tiếp cận này, ‘quyền lực chỉ là một từ mà ‘các thành viên’ dùng để đề cập đến những tình huống nào đó, và nhiệm vụ xác định quyền lực có nghĩa là gì để đưa ra những diễn giải yêu cầu lần thứ hai về các luật lệ mà các thành viên ứng dụng trong việc sử dụng khái niệm quyền lực.

Đây cũng gần giống với những gì mà Mark Haugaard muốn nói trong số ra đặc biệt này ở chỗ gợi ý rằng quyền lực là một khái niệm giống với gia đình. Như một điểm bắt đầu cho lập luận của mình, ông thừa nhận sự khẳng định đưa ra trong những tranh cãi về quyền lực cho rằng quyền lực là một ‘khái niệm được tranh giành về bản chất’ như là một chuyển động đúng hướng, ở chỗ nó luận đề hóa ý tưởng về một định nghĩa đơn lẻ tốt nhất về quyền lực. Ông thừa nhận rằng quyền lực có thể được sử dụng như một thuật ngữ của sự chấp thuận trong những bối cảnh may mắn theo phép phân tích, trong đó những người thảo luận pha trộn các viễn cảnh phân tích và qui chuẩn. Tuy nhiên, ông phản đối quan điểm cho rằng quyền lực là một khái niệm được tranh giành về bản chất. Bằng cách thay vì gợi ý rằng quyền lực là một khái niệm giống với gia đình, ông đề xuất rằng chúng ta không cần ý kiến cho rằng có một cách sử dụng đúng đắn và duy nhất của khái niệm. Tiếp theo lý thuyết ba chiều cạnh về quyền lực của Steven Lukes (2004[1974]) và ứng dụng thuật ngữ của Stuart Clegg (1989) được dựa trên nó, Haugaard gợi ý rằng có ba thành viên của gia đình quyền lực – chia đoạn (*episodic*), bố trí (*dispositional*) và thâm thấu (*systemic*):

Quyền lực episodic nói đến sử dụng quyền lực mà được kết nối với tổ chức. *Quyền lực dispositional* có nghĩa là sức chứa cố hữu của một tác nhân có thể có, không kể đến việc liệu chúng vận hành sức chứa hay không. *Quyền lực systemic* ám chỉ cách các hệ thống xã hội cho trước hội ý những khác biệt về quyền lực dispositional với các tác nhân, và do đó cấu trúc nên những khả năng hành động. (Haugaard, p. 000 in this issue).

Từ một viễn cảnh phương pháp luận dân tộc học, gợi ý của Haugaard cho rằng quyền lực là một khái niệm giống với gia đình được sử dụng trong ba cách này có nghĩa rằng đó là một giải thích về những gì ‘các thành viên’ muốn nói khi họ nói về quyền lực, hoặc mô tả cái gì đó như một ví dụ của các quan hệ quyền lực. Nói một cách khác, sự giải thích cho rằng cách dùng quen thuộc của thuật ngữ ‘quyền lực’ có thể được nắm bắt bởi ba dạng thức sử dụng của nó – nhưng liệu có phải những điều này là những gì Haugaard thực sự muốn nói trong gợi ý của ông?

Ít ra là rất rõ ràng ngay từ ban đầu rằng ‘các thành viên’ trong trường hợp này không phải là bất kỳ cá nhân nào, bởi vì cả ba cách dùng quen thuộc này của quyền lực khó mà nắm bắt được toàn bộ các dạng có liên quan. Thừa nhận một định nghĩa có tính chất sách vở: cộng thêm các ý nghĩa mà ít nhiều bao bọc cái nhìn ba chiều cạnh đề cập ở trên, có nhiều những cách dùng khác. Thay vì

bao bọc tất cả các cách dùng của thuật ngữ, cái nhìn ba chiều cạnh rõ ràng được có ý như một cách giải thích về quyền lực trong bối cảnh trật tự chính trị xã hội. Tương tự áp dụng cho gợi ý liên quan đến ý nghĩa của quyền lực của Foucault. Như ông trình bày, ‘đó là cái tên mà ai đó qui cho một tình huống chiến lược phức tạp trong một xã hội cụ thể’ (1980[1978]: 93).

Tuy nhiên, có một điều rõ ràng là cả Haugaard cũng như Foucault đều không đưa ra một cách tiếp cận phương pháp luận dân tộc học tuyệt đối với quyền lực. Để nói rằng quyền lực là một khái niệm giống với gia đình, Haugaard muốn nói rằng có một nhóm các hiện tượng có liên quan với nhau và cùng nhau nắm bắt quyền lực như thể một vật ám chỉ. Do đó, các cách tiếp cận khác nhau mô tả những diện mạo quan trọng của quyền lực nhưng lại không định nghĩa đơn lẻ nào nắm bắt điều cốt lõi của nó. Thảo luận về quyền lực của Foucault là tương tự theo ý nghĩa đó. Mặc dù một mặt, bằng cách nói đến thuyết duy danh, ông có vẻ như hạn chế định nghĩa quyền lực như là đồ vật ở ngoài đó và để lẫn trốn đằng sau lưng những người sử dụng nó như một thuật ngữ, mặt khác ông khá dứt khoát trong việc định nghĩa quyền lực là gì và nó mang hình dạng nào. Bản chất mâu thuẫn ở thảo luận về quyền lực của Foucault một phần là bởi vì xu hướng ‘kết nối vào ra từ qui chuẩn tới trò chơi ngôn ngữ phân tích’ (Haugaard, p. 000, in this issue), mà hiểu theo Haugaard là nét đặc trưng của cả Foucault và Lukes. Tuy nhiên, tôi đề xuất nó cũng bởi vì cách tiếp cận duy danh về quyền lực của Foucault và những gì có ý nghĩa đối với ông.

Một cách diễn giải phe phái

Đối lập với cách giải thích phương pháp luận dân tộc học, có thể lập luận rằng thay vì như vậy đối với Foucault, cách tiếp cận duy danh muốn nói về một sự công nhận đối với đời sống chính trị liên quan thảo luận quyền lực. Ví dụ, như ông đã chỉ ra, cách hiểu hẹp hòi về quyền lực như là những giới hạn bên ngoài đơn thuần với tự do đã giúp che giấu một phần đáng kể của việc thực hiện chức năng quyền lực. Theo nghĩa đó, sự phơi bày của các dạng thức tính vi khác nhau của chính quyền cũng có thể được xem như là các động thái chính trị, phân chiến lược trong trò chơi. Vì vậy gợi ý của ông cho rằng quyền lực là ‘cái tên qui cho một tình huống chiến lược phức tạp trong một xã hội cụ thể’ có thể được giải thích để nói rằng việc gắn quyền lực cho một tình huống là một động thái mang tính chiến lược. Bằng cách làm như vậy nhà nghiên cứu – hoặc bất kỳ chủ thể hành động nào làm thế - chính trị hóa tình huống, nghi ngờ các giới hạn hiển nhiên và những cái bị phơi bày trong đó mà từng được nhìn thấy và thảo luận, bao gồm các ý niệm quyền lực được tuyển dụng.

Khi chúng ta nhìn nhận nghiêm túc quan điểm đặt ra trong các phân tích về đời sống xã hội của Foucault mà thể chế hóa các mối quan hệ giữa các chủ thể hành động khác nhau cũng cấu thành các bản sắc của những người nắm giữ các vị trí khách quan khác nhau, nó trở nên rõ ràng là bất kỳ một tình huống nào cũng có thể bị nghi ngờ theo nhiều cách. Mặc dù nguồn lực cơ bản thường được thêm khát bởi mọi chủ thể hành động, chúng ta luôn được định hình theo một số cách bởi các thể chế đang tồn tại như thể là các đối tượng mơ ước, và vì vậy bất kỳ khát vọng do bản thân chúng ta hay những người khác đều có thể được gợi lên như thể các chuyển dịch chiến lược và tương phản bởi phân chiến lược trong trò chơi quyền lực hiện tại mãi mãi.

Để lấy một ví dụ cho những phức tạp liên quan, chúng ta hãy sử dụng chính kiến về bản sắc liên quan tới đồng tính luyến ái. Phong trào đồng tính nam và đồng tính nữ ở Mỹ từng giành được vị trí bá chủ trong các diễn ngôn công khai với câu chuyện vượt ra khỏi phòng họp kín. Theo đó, trước những năm 1970, khi những người đồng tính luyến ái đầu tiên bắt đầu công khai xu hướng giới tính của họ, tất cả họ đã phải trải qua một cuộc sống bí mật. Họ phải che giấu con người đích thực của họ. Việc đưa ra công khai đánh dấu tính xác thực và là hành động mở đầu cho tự do. Tuy nhiên, những gì được biết đến như là ‘lý thuyết đồng tính luyến ái’ lại thách thức câu chuyện về tự do như vậy. Cái nhìn này chỉ ra rằng

thay đổi xảy ra trong những thập kỷ gần đây không thể được hiểu một cách thích đáng trong phạm vi ẩn dụ phòng kín, như thể là những người đồng tính nam và nữ nhìn thấy hiện nay đã luôn ở đó, cần nhắc suy nghĩ liệu có nên làm một bước quyết định và tỏ rõ họ thực sự là như thế nào. Thay vào đó, khi lời kêu gọi của phong trào đồng tính nam và đồng tính nữ tới những cá nhân để công khai xu hướng giới tính của họ đã thành công tăng tốc, nó đã định hình toàn bộ những ý tưởng và thực hành mới. Như Steven Seidman nói:

Rõ ràng, tình trạng có thể nhìn thấy là một điều kiện của xây dựng cộng đồng và động viên chính trị. Tuy nhiên, một chính kiến về bản sắc không chỉ có ảnh hưởng loại trừ và làm cho thứ yếu mà còn củng cố một phạm vi của bản năng giới tính. Phê chuẩn một bản sắc đồng tính nam và đồng tính nữ vẫn là định giới tính cho cái tôi, sản sinh ra người có tính dục khác giới/người có tính dục đồng giới giống như một quan hệ đa số/thiểu số, và đưa ra những cái tôi để làm bình thường hóa các qui tắc giới tính. (Seidman, 1998: 185)

Với tư cách là ví dụ minh họa, bằng cách nào một người định rõ bản sắc – và vì thế cảm xúc mạnh mẽ, những cảm giác thuộc về cái gì đó, lời cam kết và tình yêu (Gustavs and Clegg, p. 000 in this issue) – của chính bản thân là dứt khoát khi đánh giá những thực hành và sự sắp xếp thể chế nào thì được xem như đối lập với khát vọng bản thân người đó, và thật vậy giống như là những khía cạnh của quyền lực. Có hoặc không có chủ tâm – và dù chúng ta có muốn hay không – các nhà khoa học xã hội với những lý thuyết của họ về quyền lực và các phân tích về phương cách hoạt động của nó là có tính phe phái đối với những trò chơi này.

Từ quyền lực tới sự cai trị

Có lẽ là có một vài sự thật trong cả hai cách giải thích về những gì Foucault đã thực sự muốn nói khi đề cập đến cách tiếp cận duy danh đối với quyền lực. Trong chừng mực đối lập mà chúng lộ rõ, một mặt cả hai quan điểm phương pháp luận dân tộc học và phe phái đều cố gắng đối phó với một vấn đề chung hoặc nảy sinh từ một sự chắc chắn chung, theo đó việc tạo ra một bản thể học về quyền lực là một sự nghiệp phù phiếm. Giải pháp phương pháp luận dân tộc học là để đặt câu hỏi đó sang một bên và thay vào đó tìm hiểu theo lối kinh nghiệm việc các thành viên nói về những gì và khi nào thì họ nói về ‘quyền lực’, và nói chuyện quyền lực như vậy có các chức năng và tác dụng gì. Cách tiếp cận phe phái là để nắm lấy các khái niệm tồn tại về quyền lực như là một điểm xuất phát và để tiếp tục cuộc thảo luận bằng cách chỉ ra những mâu thuẫn và thiếu sót của chúng, nhận biết đầy đủ rằng các cách nhìn được có được trong cuộc thảo luận ấy là không khác so với những tuyên bố trước đó. Như Foucault (1972) diễn giải khi nói về các diễn ngôn, chúng không chỉ là suy xét học thuật tuột khỏi khỏi xã hội, mà có thể còn đóng góp cho sự hình thành các mục tiêu biết nói.

Bằng cách kết hợp cả hai cách giải thích này, tôi đề xuất rằng quan điểm duy danh của Foucault có nghĩa rằng tốt nhất là từ bỏ cố gắng tạo ra một lý thuyết tổng quát về quyền lực và thay vào đó tập trung nghiên cứu các điều kiện xã hội cụ thể từ các viễn cảnh liên quan tới những gì người ta thường ám chỉ quyền lực và cai trị. Nghĩa là, để diễn giải Foucault: chúng ta nên nghiên cứu các tình huống chiến lược phức tạp trong một xã hội cụ thể.

Điều này cũng là những gì Foucault đã cố đưa ra khi ông giới thiệu cái gọi là cơ cấu cai trị tâm lý (*govern-mentality framework*). Cõi băng phủ hệ và tình trạng hiện tại của các dạng thức được sắp đặt về hạnh kiểm con người hiện đại như là điểm khởi đầu và mục tiêu của nghiên cứu, ông đã không cố gắng để xác định quyền lực nói chung, để hiểu bằng cách nào ‘hạnh kiểm của hạnh kiểm’ được thực hiện ‘trong phần thể giới của chúng ta’. Môn phân tích chính quyền được tạo ra trên cơ sở nền tảng đó để nghiên cứu tỉ mỉ bất kỳ, không ít thì nhiều, các hoạt động có lý trí và được sắp đặt bởi các tổ chức và nhà chức trách khác nhau, ‘tận dụng một

loại kỹ thuật và dạng thức tri thức, mưu cầu định hình hạnh kiểm bằng cách vượt qua những dục vọng, cảm hứng, mối quan tâm và niềm tin của chúng ta’ (Dean, 1999: 11). Trong chương trình nghiên cứu riêng lẻ này nhấn mạnh rằng người dân nghĩ như thế nào về cai trị là một phần không thể thiếu của hạnh kiểm của hạnh kiểm, không chỉ là một phương tiện của sự hợp pháp hóa về nó. Ở nghĩa tổng quát nhất, thuật ngữ ‘*governmentality* [cai trị]’ cũng đề cập đến điều này. Nó đề cập đến những trạng thái tâm lý tập thể khác nhau của sự cai trị: đối với những phần cốt lõi của tri thức, niềm tin và quan điểm trong đó chúng ta bị nhấn chìm. Như Mitchell Dean chỉ ra:

Để nói rằng những trạng thái tâm lý này là tập thể..... là để nói rằng cách chúng ta nghĩ về quyền lực đang sử dụng gọi đến các lý thuyết, ý tưởng, triết lý và các dạng thức của tri thức mà là một phần của các sản phẩm văn hóa và xã hội của chúng ta. Ở chính thể tự do hiện tại, ví dụ, những trạng thái tâm lý thường được tìm thấy trong các khoa học nhân văn (như là tâm lý học, kinh tế học và y khoa). (Dean, 1999: 16)

Bên cạnh cái ý nghĩa tổng quát này, đối với Foucault, *governmentality* cũng mô tả một dạng thức mới đặc biệt của sự cai trị. Nó ‘có dân số làm mục tiêu, kinh tế chính trị làm dạng thức chính của tri thức, và bộ máy an ninh làm công cụ kỹ thuật cơ bản’, và nó được hình thành như là ‘kết quả của một quá trình theo đó tình trạng công lý của thời Trung cổ trở thành tình trạng hành chính trong các thế kỷ XV và XVI và dần dần được “cai trị hóa” (Foucault, 2007: 108–9).

governmentality có được dùng theo nghĩa chung hay để ám chỉ tới một dạng thức cụ thể của sự cai trị thì sự hồi sinh của các nghiên cứu *governmentality* hoặc các phân tích về sự cai trị rõ ràng có nghĩa là một chiều hướng duy danh trong nghiên cứu quyền lực. Một mặt, cách tiếp cận *governmentality* là phương pháp luận dân tộc học ở cái nghĩa là thay vì bắt đầu từ một định nghĩa có sẵn, nó nghiên cứu hiện tượng và các hoạt động theo thường lệ được nhắc đến như là sự cai trị, quyền lực hoặc thống trị. Mặt khác, nó thể hiện một cách nhìn thiên đảng phái, công nhận rằng phân tích một hiện tượng trong phạm vi cơ cấu *governmentality* là cần thiết cho một động thái chính trị. Tuy nhiên, nó không có nghĩa rằng một môn phân tích về sự cai trị sẽ cho phép ai đó nói về cách loại bỏ toàn bộ dạng thức của thống trị, như thể nó có khả năng đứng ngoài các quan hệ quyền lực. Hơn thế, một môn phân tích về sự cai trị là có tính chính trị theo nghĩa là bằng cách làm rõ ràng các dạng thức của sự hợp lý và suy nghĩ mà vốn có ở các cách thức thực hành khác nhau, nó có thể bỏ đi đặc tính hiển nhiên của những thực hành đó (Dean, 1999).

Chiều hướng duy danh được minh họa bởi sự uyên bác dồi dào về *governmentality* này ở mức độ nào đó là khác với việc tạo ra các lý thuyết về quyền lực trước đây. Môn phân tích về sự cai trị không nghiên cứu về quyền lực trong xã hội mà, như từng được thảo luận ở đây, dễ dàng kết thúc trong một thể bế tắc khi ai đó cố gắng tách khía cạnh quyền lực ra khỏi phần còn lại của xã hội. Thay vào đó, nó nghiên cứu các xã hội ở viễn cảnh sự cai trị. Khi các xã hội, hoặc các thể chế cụ thể tồn tại trong chúng ở những thời điểm cụ thể trong lịch sử, được tiếp cận từ viễn cảnh đó, nó có nghĩa rằng chúng được nhận biết như những cách thức thực hành khác biệt được thiết kế cho các mục đích của cai trị, mặc dù các logic nội tại và tác động sau chót của chúng là không thể làm thay đổi hình dạng thành các mục đích rõ ràng của bất cứ chủ thể hành động nào (Dean, 1999). Một sự thay đổi về tiền đề từ nghiên cứu quyền lực trong xã hội tới xã hội như vậy – hoặc các thể chế nằm trong nó – như là một tác động của các cách thức và phương tiện cai trị, ví dụ, nhà nước là một thực thể rõ ràng ổn định bị nghi ngờ và xem như là có tính tạm thời.

Điều này được diễn tả rõ ràng trong một bài giảng của Foucault:

Điều gì sẽ xảy ra nếu nhà nước không là gì khác ngoài một cách thức của cai trị? . . . Khi đó chúng ta có thể sẽ phải nói rằng nhà nước không phải là dạng quái vật máu lạnh có trong lịch sử và tiếp tục lớn mạnh và phát triển như một loại sinh vật hãm dọa ở trên xã hội dân sự. Những gì chúng ta có thể phải chỉ ra có thể là bằng cách nào, từ thế kỷ XVI, một xã hội dân sự, hoặc hơn thế, nói một cách không cầu kỳ một xã hội được cai trị hóa (*governmentalized*) được thiết lập ở cả mức độ dễ vỡ và bị ám ảnh mà được gọi là nhà nước. Tuy nhiên nhà nước chỉ là một phần trong sự cai trị, và nó không phải là sự cai trị mà là một công cụ của nhà nước. Hoặc trong bất cứ trường hợp nào, nhà nước cũng chỉ là một phần trong *governmentality*. (Foucault, 2007: 248)

Một mối quan tâm cao hơn đối với việc nghiên cứu các dạng thức có thực của việc cai trị và các thể chế khác nhau của các nhà nước quốc gia từ viễn cảnh đó là không bị hạn chế với sự uyên bác *governmentality*, mặc dù nhiều nhà nghiên cứu trong lĩnh vực này bị ảnh hưởng bởi công trình có ảnh hưởng sâu rộng của Foucault. Một lĩnh vực khác mà đáng đề cập đó là các nghiên cứu khoa học và công nghệ và các nghiên cứu xã hội của khoa khọc với những phân tích về vai trò của tri thức, sự xử lý thông tin và khoa học thống kê trong các dạng thức hiện tại của cai trị (see e.g. Callon and Muniesa, 2005; Carroll, 2006; Desrosières, 1998; Gibbons et al., 1994; Gieryn, 1999; Hacking, 1975, 1990; Law and Williams, 1982; Porter, 1986; Schweber, 2006; Scott, 1998; Star, 1985; Star and Griesemer, 1989). Những lĩnh vực nghiên cứu này đã và sẽ tiếp tục đóng góp đối với sự hiểu biết của chúng ta về các quan hệ quyền lực, tuy nhiên đóng góp đó có lẽ được làm tốt nhất bằng cách thực hiện các nghiên cứu cụ thể và từ đó đi đến những quan điểm mang tính tổng quát.

Điều này cũng là những gì mà Mitchell Dean nhấn mạnh ở số ra đặc biệt này. Thay vì một lý thuyết chung về quyền lực, theo ông một nhiệm vụ có lợi và quan trọng là gắn với một bản thể học về bản thân chúng ta và thời hiện tại. Theo cách này chúng ta nhận thấy bản thân chúng ta phải đối phó với một sự đánh giá hơi khác về các cơ chế của quyền lực:

Để làm điều này là để gắn với một dạng khác của lý thuyết, mà sẵn sàng tạo ra các khái niệm thích hợp với trải nghiệm (về điều này chúng ta đã từng nhắc rất nhiều ở trên), và cái gì là đối mới hoặc khác biệt ở trải nghiệm đó, không có tuyên bố là tổng quát hay phổ quát. Một kết luận có thể đưa ra là thay vì tìm kiếm một khái niệm vượt quá xa về quyền lực, chúng ta nên nhằm tới một sự định hướng hướng đối với các quan hệ quyền lực ở việc tạo ra các khái niệm có liên quan tới cái gì là mới lạ về chúng. Một cái khác có thể là chính những khái niệm này và những trải nghiệm mà có thể rút cuộc cải tiến các lý thuyết của chúng ta về quyền lực. (p. 000 in this issue)

Những bài viết về vấn đề này của Buduru và Pal, Lippert và Sulkunen có thể nói rằng là để gắn với nhiệm vụ được kêu gọi bởi Dean. Họ thách thức những sự thật tồn tại về quyền lực theo cách riêng của họ.

Bài viết của Lippert khám phá hai thể chế khác nhau như thể ‘những phương kế quyền lực’: địa hạt có cải thiện về thương mại (BID) và sự phê chuẩn. Những thí dụ trường hợp này khá là khác nhau giữa cái này với cái kia ở nhiều cách thức không giống nhau tuy nhiên cũng có các đặc trưng thống nhất. Trong cả hai trường hợp, một số lượng lớn các dạng thức quyền lực được bện vào nhau theo cách mà trong đó thể chế hoạt động. Cũng trong cả hai trường hợp, phương kế quyền lực vận hành ở đường biên giữa xã hội dân sự và nhà nước, dịch chuyển ở cả hai.

Ý tưởng then chốt trong BID từng là để xử lý vấn đề *free rider* đang đe dọa việc kinh doanh' cố gắng để phát triển một địa hạt thương mại: toàn bộ cơ sở kinh doanh không tham gia phải chịu các khoản phí nhưng lại được lợi từ những chiến dịch. Giải pháp BID là ở chỗ thành phố địa phương thu tiền từ những cơ sở kinh doanh trong phạm vi địa hạt và nộp lại cho BID. Một mặt, đây là 'hạnh kiểm của hạnh kiểm' trong nghề thầu khoán tự do mới *vượt trội*, nhưng mặt khác nó là có định hướng nhà nước. Về mặt các dạng thức quyền lực liên quan, ở khía cạnh nào đó các BID làm ví dụ minh họa cho sự cai trị theo chủ nghĩa tự do ở một khoảng cách xa nhưng, ví dụ, quyền lực của họ để 'đánh thuế' hiệu quả, in ấn 'tiền', và dựng hoặc phá hủy các luật lệ của hạnh kiểm, lại tạo ra những sự tự do thành thị mới. Do vậy, hai quyền lực – một tự do mới và một quốc chủ – có thể được thoáng thấy trong các thực hành BID.

Quyền bảo hộ giáo hội cung cấp một ví dụ thú vị khác cho việc giải thích bằng cách nào các dạng thức của quyền lực và nhà nước và xã hội dân sự bị làm cho lung tung. Nhưng quyết định đưa ra bởi các nhà thờ trong các nhà nước quốc gia nhằm chấp thuận quyền bảo hộ đối với những người di cư suy ra một đặc tính vượt trội mà tiêu biểu cho quyền lực quốc chủ. Đề cập đến mối quan hệ giữa nhà thờ và người di cư, quyền bảo hộ giáo hội là một dạng quyền lực mục sư mà dẫn tới định hình cho hạnh kiểm và tính chủ quan của người nhập cư và sản sinh ra tri thức riêng tư về những như cầu của họ trong các không gian của tòa thánh. Được bắt đầu như một phạm vi vượt trội mà thách thức uy quyền của nhà nước, nó đã dần trở thành một yêu cầu khẩn khoản hợp pháp trên cơ sở nền tảng công sức lao động được thể chế cho những người thỉnh cầu tị nạn yếu đuối. Ví dụ ở Canada, bộ trưởng về vấn đề di cư vào 2003 đã đề xuất rằng các đại diện của nhà thờ có thể đệ trình hàng năm tới đa 12 trường hợp thuộc quyền bảo hộ giáo hội để xét duyệt.

Trên cơ sở nền tảng của hai ví dụ trường hợp này, Lippert nhấn mạnh rằng các kỹ thuật của quyền lực – hoặc các phương kế, như ông đã gọi chúng – là rất khó để ấn định cho các quyền lực đơn lẻ. Thêm vào đó, chúng có thể bắt nguồn từ xã hội dân sự hoặc nhà nước và có thể bị làm cho biến đổi và bị hấp thu bởi một cái này hoặc cái khác theo thời gian. Phân tích phá hệ đầy đủ nên cân nhắc những điểm này.

Bài viết của Sulkunen cũng chỉ ra một dạng thức mới về sự cai trị mà ông gọi là quyền lực bằng khế ước, theo đó ông nhắc đến đến, ví dụ, thực hành chung của các khách hàng, bệnh nhân, hoặc cách thành viên của các nhóm ngoại biên bị bắt buộc ký những giao kèo để khẳng định rằng họ sẽ tự giúp mình. Không giống với 'chiều cạnh thứ ba' của quyền lực mà được nêu ra bởi Lukes – sự đồng thuận mặc dù là sản phẩm vô thức và vô hình về các đối tượng cho phép – quyền lực bằng khế ước vận hành xuyên qua lối nói hoa mỹ rằng các giao kèo nhằm mục đích làm cho quyền lực là hữu hình, minh bạch và có trách nhiệm và trên cơ sở của sự đồng thuận được báo trước và tinh tảo. Thật vậy rõ ràng bởi vì điều này, quyền lực bằng khế ước có khả năng 'chứng tỏ một phần quan trọng của bản thân nó' mà, theo Foucault (1980[1978]), là một điều kiện then chốt cho sự chịu đựng của các quan hệ quyền lực. Quyền lực bằng khế ước hoàn toàn thích hợp với xã hội hiện tại nơi mà tổ chức là một giới hạn của phẩm giá và giá trị con người, một nguyên tắc lệ thuộc với xã hội, và một cơ sở nền tảng cho các phần thưởng khác nhau. Trên thực tế, Sulkunen kết luận, dạng thức khế ước là một ảo ảnh. từ quan điểm dựa trên luật pháp, các giao kèo giữa các khách hàng thuộc nhóm phúc lợi xã hội và nhà nước có lẽ là không có giá trị, và trong nhiều trường hợp các giả định về quyền tự trị trong phần của khách hàng làm nghiêng sự cân bằng quyền lực thậm chí là hơn thế theo hướng thiên vị các nhà công tác xã hội. Thật vậy quyền lực bằng khế ước thực sự có các hệ quả. Nó che đậy các mối quan hệ xã hội như là các thỏa thuận tình nguyện, trong khi trên thực tế chúng là sản phẩm của các tình huống trong đó các tác nhân chỉ có thể tham gia hạn chế.

Cuối cùng, Buduru và Pal giới thiệu một cơ chế khác của sự kiểm soát và kỷ luật – các chỉ báo cai trị – mà được sử dụng để đo hoạt động của các sự cai trị và chất lượng của các thể chế công cộng. Tuy nhiên, ở một khía cạnh cụ thể nào đó chúng là tương tự với

quyền lực bằng khế ước, trong đó nhấn mạnh các lựa chọn của chính các chủ thể hành động và tổ chức. Các chỉ báo cai trị đóng góp cho sự hội tụ chính sách và hình thành của nhà nước toàn cầu hóa, nhưng chủ yếu thông qua sự năng động của cai trị mềm dẻo và kết hợp lỏng lẻo: các chỉ báo đo chất lượng và sự thi hành, nhưng lại là chủ thể hành động nhà nước mà được trông đợi để chấp nhận các hệ quả và tiến hành đổi mới khi cần thiết. Việc giám sát như vậy cũng làm nổi bật cho một nhóm các chủ thể hành động: nhà nghiên cứu và các nhà khoa học xã hội. Theo Buduru và Pal, việc tăng lên của các chỉ báo cai trị cũng là một phản ánh về các phương tiện mới của sự cai trị và các dạng thức mới của sự hợp lý chính trị. Cho tới những năm 1980 sự tự biết mình của nhà nước hiện đại vẫn bị giới hạn ở ‘số học chính trị’ (khoa học thống kê) và văn luật chính qui của các thể chế cai trị (ví dụ: sự tiêu dùng, số lượng nhân viên), tuy nhiên các chỉ báo cai trị cũng đi vào chiều sâu hơn. Với tính tự phụ cho rằng chúng có thể đo những thứ như là ‘chất lượng của quản lý hành chính công’ hoặc tính minh bạch, những chỉ báo này biểu thị một giai đoạn ở trạng thái tự biết mình và một chuỗi mới của các thực hành trong giám sát, điều tra và kiểm tra *governmentality*.

Thật vậy, thảo luận nghệ thuật- của- nhà nước về các lý thuyết quyền lực và những phân tích cụ thể về xã hội hiện nay từ nhận quan của sự cai trị cả hai đều dẫn tới một hướng chung. Thay vì tạo ra các lý thuyết quyền lực như là được triu tượng hóa và xa rời thực hành thực tiễn, sẽ tốt hơn nếu nghiên cứu đa số các dạng thức và kỹ thuật mà được vướng mắc trong sự cai trị và các tình huống chiến lược mà ai đó thường nhắc đến dưới cái tên ‘quyền lực’. Tiếp nhận một cách tiếp cận duy danh như vậy không có nghĩa là chúng ta giả vờ đứng ngoài các quan hệ quyền lực, bởi vì các khái niệm về sự cai trị là nhiệm vụ của các thực hành đang bàn đến, và cũng tương tự theo nghĩa đó bất kỳ lời tuyên bố nào về tình huống là một biến động chính trị cần thiết. Ở lúc rục rờ nhất của nó, nghiên cứu như thế có thể cho thấy các cơ chế và dạng thức kèm theo của suy nghĩ mà làm cho sự cai trị trở nên hiển nhiên, và vì vậy có thể mở ra các lựa chọn và cách thức nhìn nhận mới. Những bài viết trong số ra đặc biệt này sẽ tạo ra một đóng góp quan trọng theo ý nghĩa này.

Chú thích

1. Michel Foucault đã nhận thức khá rõ về điều đó, và theo Marcelo Hoffman (2007), vai trò cá nhân của ông với tư cách là một nhà hoạt động chính trị đôi khi bị trộn lẫn với các cách mà ông nhìn nhận về quyền lực. Vào đầu và giữa những năm 1970, ông quan niệm các quan hệ quyền lực như thể được bao gồm những sức mạnh không tương xứng có liên quan cuộc đấu tranh thiện chiến chống lại lẫn nhau. Tuy nhiên, sau này ông bắt đầu nghi ngờ cách hiểu này và những nghi ngờ của ông về nó đã không giảm bớt cho đến cuối những năm 1970. Theo cách giải thích của Hoffman, quan điểm chiến đấu của ông vào đầu những năm 1970 duy trì việc gia nhập của ông vào mô hình chiến tranh, và thái độ chính trị thận trọng của ông sau này ở thập kỷ mà đánh dấu sự nghi ngờ của ông đối với mô hình này.

Tài liệu tham khảo

Association for Cultural Studies (2009) ‘The Rules and By-laws of the ACS’. [Accessed 14 May 2010: <http://cultstud.org/index.php?id=6>] Burchell, G., C. Gordon and P. Miller (eds) (1991) *The Foucault Effect: Studies in Governmentality*. Chicago, IL: University of Chicago Press. Callon, M. and F. Muniesa (2005) ‘Peripheral Vision: Economic Markets as Calculative Collective Devices’, *Organization Studies* 26(8): 1229–50. Carroll, P. (2006) *Science, Culture, and Modern State Formation*. Berkeley: University of California Press.

- Clegg, S. (1989) *Frameworks of Power*. London: Sage.
- Dean, M. (1999) *Governmentality: Power and Rule in Modern Society*. London: Sage.
- Dean, M. (2002) 'Powers of Life and Death Beyond Governmentality', *Cultural Values* 6 (1–2): 119–38.
- Dean, M. and B. Hindess (1998) *Governing Australia: Studies in Contemporary Rationalities of Government*. Cambridge: Cambridge University Press.
- Desrosières, A. (1998) *The Politics of Large Numbers: A History of Statistical Reasoning*. Cambridge, MA: Harvard University Press.
- Foucault, M. (1972) *The Archaeology of Knowledge*. London: Tavistock.
- Foucault, M. (1977) *Discipline and Punish: The Birth of the Prison*. London: Penguin Books.
- Foucault, M. (1980[1978]) *The History of Sexuality Vol. 1. An Introduction*. New York: Vintage Books.
- Foucault, M. (1982) 'The Subject and Power', *Critical Inquiry* 8(4): 777–95.
- Foucault, M. (2003a) *Abnormal: Lectures at the Collège de France, 1974–1975*. New York: Picador.
- Foucault, M. (2003b) *Society Must Be Defended: Lectures at the Collège de France, 1975–76*. New York: Picador.
- Foucault, M. (2005) *The Hermeneutics of the Subject: Lectures at the Collège de France, 1981–1982*. New York: Palgrave Macmillan.
- Foucault, M. (2006) *Psychiatric Power: Lectures at the Collège de France, 1973–1974*. Basingstoke: Palgrave Macmillan.
- Foucault, M. (2007) *Security, Territory, Population: Lectures at the College de France, 1977–78*. Basingstoke: Palgrave Macmillan.
- Foucault, M. (2008) *The Birth of Biopolitics: Lectures at the Collège de France, 1978–79*. Basingstoke: Palgrave Macmillan.
- Gibbons, M., C. Limoges, H. Nowotny, S. Schwartzman, P. Scott and M. Trow (1994) *The New Production of Knowledge: The Dynamics of Science and Research in Contemporary Societies*. London: Sage.
- Giddens, A. (1987) *Social Theory and Modern Sociology*. Stanford, CA: Stanford University Press.
- Gieryn, T.F. (1999) *Cultural Boundaries of Science: Credibility on the Line*. Chicago, IL: University of Chicago Press.
- Hacking, I. (1975) *The Emergence of Probability: A Philosophical Study of Early Ideas about Probability, Induction and Statistical Inference*. Cambridge: Cambridge University Press.
- Hacking, I. (1990) *The Taming of Chance*. Cambridge: Cambridge University Press.
- Heiskala, R. (2001) 'Theorizing Power: Weber, Parsons, Foucault and Neostructuralism', *Social Science Information* 40(2): 241–64.
- Hoffman, M. (2007) 'Foucault's Politics and Bellicosity as a Matrix for Power Relations', *Philosophy and Social Criticism* 33(6): 756–78.
- Inda, J.X. (ed.) (2005) *Anthropologies of Modernity: Foucault, Governmentality, and Life Politics*. Oxford: Blackwell.
- Kusch, M. (1991) *Foucault's Strata and Fields: An Investigation into Archaeological and Genealogical Science Studies*. Dordrecht: Kluwer Academic Publishers.
- Law, J. and R.J. Williams (1982) 'Putting Facts Together: A Study of Scientific Persuasion', *Social Studies of Science* 12(4): 535–58.
- Lukes, S. (2004 [1974]) *Power: A Radical View*. Houndmills: Palgrave Macmillan.

Mann, M. (1986) *The Sources of Social Power Volume 1: A History of Power from the Beginning to A.D. 1760*. Cambridge: Cambridge University Press. Parsons, T. (1960) *Structure and Process in Modern Societies*. Glencoe: Free Press. Porter, T.M. (1986) *The Rise of Statistical Thinking, 1820–1900*. Princeton, NJ: Princeton University Press. Rose, N. (1996) *Inventing Our Selves: Psychology, Power, and Personhood*. Cambridge: Cambridge University Press. Rose, N.S. (1999) *Powers of Freedom: Reframing Political Thought*. Cambridge: Cambridge University Press. Schweber, L. (2006) *Disciplining Statistics: Demography and Vital Statistics in France and England, 1830–1885*. Durham, NC: Duke University Press. Scott, J. C. (1998) *Seeing Like a State: How Certain Schemes to Improve the Human Condition Have Failed*. New Haven, CT: Yale University Press. Seidman, S. (1998) ‘Are We All in the Closet? Notes Towards a Sociological and Cultural Turn in

Queer Theory’, *European Journal of Cultural Studies* 1(2): 177–92. Star, S.L. (1985) ‘Scientific Work and Uncertainty’, *Social Studies of Science* 15(3): 391–427. Star, S.L. and J.R. Griesemer (1989) ‘Institutional Ecology, “Translations” and Boundary Objects: Amateurs and Professionals in Berkeley’s Museum of Vertebrate Zoology, 1907–39’, *Social Studies of Science* 19(3): 387–420. Weber, M. (1978) *Economy and Society: An Outline of Interpretive Sociology*. Berkeley: University of California Press.

Biographical note

Pertti Alasuutari is Academy Professor at the University of Tampere, Finland. He is Editor of the *European Journal of Cultural Studies*, and has published widely in the areas of social theory, cultural and media studies, and social research methodology. His current research focuses on the role of knowledge production in global governance. His books include *Researching Culture: Qualitative Method and Cultural Studies* (Sage, 1995), *An Invitation to Social Research* (Sage, 1998), *Rethinking the Media Audience* (Sage, 1999), and *Social Theory and Human Reality* (Sage, 2004).